

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 186

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Bình Minh

Thời gian: 05.11.2010

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 217, hàng thứ tư từ dưới đếm lên, bắt đầu xem từ đoạn kinh văn.

“Nhĩ thời pháp tạng, văn Phật sở thuyết, giai tất đồ kiến, khởi phát vô thượng, thù thắng chi nguyện, ư bỉ thiên nhân thiện ác. Quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh, tiện nhất kỳ tâm, tuyền trạch sở dục, kết đắc đại nguyện, tinh cần cầu sách, cung thận bảo trì, tu tập công đức, mãn túc ngũ kiếp, ư bỉ nhị thập nhất, câu chi Phật độ, công đức trang nghiêm chi sự. Minh liễu thông đạt, như nhất Phật sát, sở nhiếp Phật quốc, siêu quá ư bỉ.”

Đoạn kinh văn này hàm nghĩa sâu rộng vô hạn, nó cũng tiết lộ cho chúng ta tin tức quan trọng, làm cho chúng ta đối với Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, kiên định tín tâm, thế giới Cực Lạc đến như thế nào?

“Nhĩ thời” là chỉ cho Thế Gian Tự Tại Vương trước đây, lúc khuyên dạy Bồ Tát Pháp Tạng, kinh văn trước đây nói rất rõ ràng, thời gian khuyên dạy rất lâu, trải qua thiên ức tuổi, cho nên đây không phải là thời gian ngắn, ngàn ức tuổi, đem tất cả quốc độ của chư Phật mười phương ba đời, trong kinh tuy không nói, chúng ta có thể lãnh hội được, nhân duyên quả báo chắc chắn nói rất rõ ràng. Hơn nữa làm cho Bồ Tát Pháp Tạng đều nhìn thấy hết, “giai tất đồ kiến”, mới “khởi phát vô thượng thù thắng chi nguyện”, đoạn kinh văn này quan trọng, hoằng nguyện của Ngài thực sự phát khởi là vào lúc này, nghe được lời giáo huấn của Phật, tận mắt nhìn thấy tất cả quốc độ chư Phật, phát đại nguyện này, đây là nguyện gì? Rộng khiến năm thừa đều vào cõi thật báo. Năm thừa phàm thánh tất cả đều bao gồm trong đó: Bồ Tát, Thanh văn, duyên giác, thiên, nhân. Năm thừa này, sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, đều vào Cõi Thật báo trang nghiêm, vậy là bình đẳng rồi, đều vào Cõi Thật báo trang nghiêm, đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát, đây là điều mà trong tất cả quốc độ mười phương không thể có được. Cho nên cuối cùng nói “sở nhiếp Phật quốc”, tức Thế giới Cực Lạc “siêu quá ư bỉ”, vượt qua bất kỳ quốc độ của Đức Phật nào. Đây là nói phát nguyện.

Dưới đây nói về thứ mà đại nguyện ý cứ. Quý vị xem: “ư bỉ thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh”. Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là nhờ vào thành tựu này, không phải bản thân ở đó mà tưởng tượng ra, không phải. Từ câu này chúng ta cũng chứng minh được quốc độ mười phương chư Phật đã nói trước đây, đích thực có thiện có ác, có thô có diệu. Nếu như thuần là Tịnh Độ không có uế độ, vậy thì không thể bao hàm khắp pháp giới hư không giới, trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta thấy phẩm thế giới Hoa Tạng, phẩm thế giới thành tựu, hai phẩm này, chứng tỏ pháp giới hư không, quốc độ chư Phật, có thuần tịnh, có nhiễm tịnh lẫn lộn, cũng có hoàn toàn là uế độ. Đây đều là Chư Phật Như Lai ở nhân địa nguyện lực không tương đồng. Hoàn toàn là uế độ, cũng giống như Bồ Tát Địa Tạng vậy, “địa ngục chưa rộng tôi chưa thành Phật”, chuyên độ những chúng sanh ở ác đạo, tức là những chúng sanh tội nghiệp sâu nặng. Những chúng sanh cảm thọ khổ báo này, có chuyên nhiếp Tịnh Độ, báo độ của Ngài, cõi thuần tịnh là Thật báo độ, Phương tiện tịnh là Tứ Thánh pháp giới, không có lục đạo luân hồi. Tứ Thánh là phàm, cho nên gọi là Phương tiện tịnh. Tuy là phàm phu, cũng tức là nói họ vẫn dùng A lại da, chưa chuyển thức thành trí, nhưng những người đó đều là thực sự đang học Phật, học rất giống, cho nên Thiên Thai đại sư trong Lục tức Phật gọi là: “trương tỵ tức Phật”. Họ học rất giống, vì sao không phải là thật? Trên sự tướng quý vị không phân biệt ra được, nhưng từ tâm địa thì hoàn toàn không giống nhau.

Phật thực sự là họ dùng chân tâm, Tứ thánh pháp giới vẫn là dùng vọng tâm, vậy là khác nhau rồi. Vọng tâm là A lại da, chân tâm là tự tánh. Danh từ của tướng tông nói chuyển bát thức thành tứ trí, chuyển trở lại rồi, đây là thật. Đây là 41 vị pháp thân đại sĩ. Chưa chuyển trở lại đó là Tứ thánh pháp giới.

Quý vị xem dưới đây đã lựa chọn rồi. “Tiện nhất kỳ tâm, tuyên trạch sở dục, kết đắc đại nguyện”, vậy là hợp tình hợp lý. Ngài ở trong vô lượng vô biên quốc độ chư Phật mà chọn lựa. Chọn lựa thuần tịnh, thuần thiện không có bất thiện. Cho nên Thế giới Cực Lạc có lục đạo hay không? Không có lục đạo. Nó cũng có cõi Phàm Thánh Đồng Cư chỉ có hai cõi trời và người. Tu la, ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục không có, Thế giới Cực Lạc không có, tuy có cõi Phàm Thánh Đồng Cư, cho dù quý vị niệm Phật vãng sanh, sanh đến cõi đồng cư hạ hạ phẩm vãng sanh, sanh đến Thế giới Cực Lạc cũng là A Duy Việt Trí Bồ Tát, điều này nhất định không phải giả. A Duy Việt Trí Bồ Tát nơi họ trú là Cõi Thật báo trang nghiêm. Nói cách khác, cõi phàm thánh đồng cư của Thế giới Cực Lạc và Cõi Thật báo trang nghiêm là một không phải hai. Đây là điều mà trong quốc độ chư Phật không có được.

Đoạn này chúng ta xem là lựa chọn. Dưới đây họ thật tu, thật làm.

“Tinh cần cầu sách, cung thận bảo trì”, sau khi cầu đạo, ngài cung kính, cẩn thận duy trì, sẽ không mất đi. “Công đức tu tập đầy đủ năm kiếp”, thực sự là dùng thời gian

năm kiếp tu thành Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Ở đây việc công đức trang nghiêm 21 câu chi Phật độ. Chỗ này “21 câu chi” tức là 210 ức Phật sát mà trước đây đã nói đến. Bản hội tập của Hạ Liên Lão, quý vị xem trước đây nói 210 ức Phật sát, ở đây nói 21 câu chi Phật độ, hiển mật viên dung. 210 ức Phật sát là cách nói của Hiền giáo. 21 câu chi là cách nói của Mật giáo. Trong bản kinh này dạy học viên mãn, chính là hiển mật viên dung. Tông giáo đều ở nơi đây, tông là nói thiên tông, tông môn giáo môn, Đại thừa Tiểu thừa, bộ kinh này đều đầy đủ hết, không khác gì Kinh Hoa Nghiêm cả. Việc công đức trang nghiêm rõ ràng thấu triệt, như một cõi Phật. Sau đó kết luận, mãn nguyện của ngài, “nhiếp cả cõi Phật” tức là Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Thực sự là “vượt qua cõi ấy”, vượt qua 210 ức cõi, 210 ức chính là 21 lần viên mãn, là ý nghĩa mà mật tông đã biểu pháp, đại biểu đại viên mãn.

Dưới đây chúng ta xem, lão cư sĩ chú giải cho chúng ta.

“Đỗ” cũng gọi là thấy. Chân Giải nói: đỗ tức là mắt nhìn thấy, kiến tức là huệ kiến, chứ không phải là mắt thấy. Như kiến phần kiến, nó có ý nghĩa là tìm hiểu và quán chiếu, nó có hai ý nghĩa này. Đây không phải là mắt thấy nữa.

“Nên nói đỗ chỉ cho mắt thấy”, tức như trong Duy thức chỉ kiến của kiến phần, có nghĩa là tìm hiểu và quán chiếu. Nay nói đỗ kiến, tức là hai nghĩa này đều đầy đủ.

Đương nhĩ sở thời, tỳ kheo Pháp Tạng tại Thế Gian Tự Tại Vương Phật hiện ra 210 ức cõi Phật, đều là mắt thấy tâm rõ, minh tâm là ý nghĩa của chữ “kiến”, họ hoàn toàn hiểu rõ rồi.

Câu sau này là nói: hoặc nghi tỳ kheo Pháp Tạng ở trong nhân địa, làm thế nào để có thể thấy khắp tịnh diệu quốc độ của mười phương chư Phật. Đích thực có người có những nghi hoặc như vậy. Dưới đây trả lời rằng: Pháp Tập Kinh nói: Bồ Tát ma ha tát được thiên nhãn của chư Phật Như Lai. Trước đây chúng ta thấy, ngày xưa những tổ sư đại đức nói với chúng ta, tỳ kheo Pháp Tạng lúc mới xuất gia đã không phải là phạm phu. Tổ sư đại đức rất nhiều người đều cho rằng, Ngài là Địa thượng Bồ Tát. Nói cách khác, là hàng tái lai, chứ không phải là phạm phu.

Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa tại thế, chúng ta biết trong chúng đệ tử đích thực có không ít vị đã thành Phật rồi, họ trở lại. Đây là những điều mà Giáo môn đã nói: “nhất Phật xuất thế, thiên Phật ủng hộ”, giống như diễn một vở kịch vậy, một vị Phật xuất thế, họ đóng vai chính, còn có rất nhiều chư Phật đến đóng vai phụ cho họ, thậm chí người cầm cờ, đóng vai phụ, vai chính là thầy giáo, trên sân diễn và bên ngoài không giống nhau. Vì sao vậy? Công đức độ chúng sanh viên mãn, thì vở kịch này mới có thể diễn tốt được. Cho nên chư Phật Bồ Tát đến thế gian này ứng hóa, gọi là du hí thần thông. Câu nói này hình dung vô cùng xảo diệu, thực sự là du hí thần thông. Họ đương nhiên có năng lực, hà huống Phật dùng thần thông thị hiện, giống như Phật

Thích Ca Mâu Ni, Phật Thích Ca Mâu Ni cũng từng làm những sự việc này. Cũng có người hỏi Ngài, Tịnh Độ của Ngài ở đâu? Phật ngồi ở trên tòa là ngồi xếp bằng, ngồi kiết già, Phật bỏ chân phải xuống ngón chân cái ấn sát đất, thế giới này lập tức biến thành thế giới lưu ly, mọi người nhìn thấy rồi, Tịnh Độ chính là nơi đây. Phật lại rút chân trở về, xếp bằng trở lại, hiện tượng này liền không thấy nữa. Từ đó có thể biết, cảnh giới này, trong Kinh Hoa Nghiêm nói rất hay: “duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”. Nếu như ngày nay chúng ta vào lúc này nơi này, buông bỏ tất cả những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vừa buông xuống thì môi trường chúng ta cư trú là gì? Giống như Thế giới Cực Lạc vậy, đại địa đều là lưu ly. Những thứ quý vị nhìn thấy đều là thất bảo biến hiện, không khác gì Thế giới Cực Lạc, Cõi Thật báo trang nghiêm liền hiện tiền. Là tâm của bản thân quý vị hiện ra, là thức của chính quý vị biến ra. Bởi vì Cõi Thật báo không có thức nữa. Vọng tưởng buông bỏ, vọng tưởng là khởi tâm động niệm. Thứ này vừa buông bỏ liền chuyển thức thành trí. Cho nên cảnh giới không phải là thật, là huyền tướng! Tất cả pháp từ tâm tướng sanh, liền giải quyết được vấn đề này rồi. Tâm địa quý vị nếu như thiện, tâm địa quý vị thuần thiện, quý vị nhìn thấy thế giới hiện tiền không có thứ gì là không thiện. Quý vị nhìn thấy mỗi một người đều là người tốt. Mỗi sự việc đều là việc tốt. Người người là người tốt, việc việc đều là việc tốt. Nếu như tâm quý vị bất thiện, quý vị xem người trên thế giới này không có ai là người tốt. Tất cả các việc không có việc gì là tốt. Đây không phải là từ tâm chuyển hay sao? Thập pháp giới y báo chánh báo trang nghiêm không phải là thật. Tùy theo ý niệm của quý vị mà cảnh giới đang chuyển biến, mỗi người biến cảnh giới của bản thân mỗi người. Cho nên có “đồng phân vọng kiến”, có “biệt nghiệp vọng kiến”. Trong Kinh Lăng Nghiêm đức Phật nói vậy, chính ngay hiện tiền, không có mảy may trở ngại. Chúng ta hiểu rõ được đạo lý này, hiểu được chân tướng sự thật, đối với những vấn đề này không còn chút hoài nghi nào nữa. Chúng ta đối với sự việc này, trong kinh Đại thừa thấy tương đối nhiều. Chúng ta là giải ngộ, không phải là chứng ngộ. Nếu là chứng ngộ thì chúng ta được thọ dụng rồi. Nếu như thực sự chứng ngộ vậy thì đó là cảnh giới sơ trú trở lên của Kinh Hoa Nghiêm. Nhưng giải ngộ thì không được, giải ngộ là hiểu những sự việc này mà thôi. Đó không phải là cảnh giới của bản thân. Chúng ta phải chăm chỉ nỗ lực tu học, vì sao vậy? Điều thuộc về tự phần, đều không phải là bên ngoài đến, sau khi rõ ràng rồi, nguyện tâm của chúng ta, tức là phương hướng mục tiêu của chúng ta chính xác rồi. Không hoài nghi chút nào nữa, dùng phương pháp gì để chứng đắc? Điều này trong kinh hướng dẫn cho chúng ta phương pháp, “phát bồ đề tâm nhất hướng chuyên niệm”, quý vị liền chứng đắc thôi. Trong tám vạn bốn ngàn pháp môn vô lượng pháp môn, pháp môn thù thắng trang nghiêm không gì sánh được, là pháp môn niệm Phật, quý vị có biết niệm hay không! Tôi ngày ngày A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, làm sao mà tôi không biết niệm? Không biết niệm. Nếu như biết niệm thì sẽ niệm hết tập khí phiền não, vậy mới gọi là biết niệm.

Quý vị xem tông môn đại đức thường nói: “không sợ niệm khởi chỉ sợ giác chậm”. Niệm đó là gì? Vọng niệm. Khởi tâm động niệm toàn là vọng niệm. Phân biệt chấp trước đây là vọng niệm thô nhất. Niệm vừa khởi, lập tức dùng một câu danh hiệu Phật này thay thế nó ngay. Cũng tức là nói làm cho niệm này bị mất đi, đổi thành A Di Đà Phật, đây gọi là biết niệm. Niệm Phật như vậy, niệm niệm đều có thể đè bẹp được phiền não. Từ xưa đến nay, những người biết niệm đó, đều biểu diễn cho chúng ta thấy, phải mất bao nhiêu thời gian? Thông thường nói ba năm. Quý vị nên nhớ ba năm. Quý vị là một phàm phu, từ phàm phu liền trở thành A Duy Việt Trí Bồ Tát. Còn có pháp môn nào thuận tiện hơn pháp môn này nữa? Tìm không ra. Người ta ba năm vì sao niệm thành công? Chính là đạo lý mà tôi vừa nói xong. Tuyệt đối không cho phép phiền não tiếp tục nữa. Niệm thứ nhất là vọng niệm, niệm thứ hai vẫn là vọng niệm, niệm thứ ba vẫn là vọng niệm, vậy quý vị phiền phức rồi, quý vị đã tạo nghiệp rồi. Niệm thứ nhất là vọng niệm, niệm thứ hai là A Di Đà Phật, vọng niệm này bất kể nó là thiện hay ác, ác niệm là vọng niệm, thiện niệm cũng là vọng niệm, thiện niệm chiêu cảm ba đường thiện, ác niệm chiêu cảm ba đường ác. Nói cách khác, chỉ cần quý vị có niệm, thì quý vị không ra khỏi lục đạo luân hồi, sự việc là như vậy. Tu những pháp môn khác ý niệm phải đoạn, vậy thì khó quá! đoạn không được. Phương tiện của pháp môn Tịnh Tông là đổi niệm trở lại. Tôi đem tất cả những ý niệm đều đổi thành A Di Đà Phật, điều này dễ làm, chúng ta có thể làm được. Niệm đó đoạn được rồi, không có nữa, điều này không dễ dàng. Đây là người thượng thượng căn, vô cùng hi hữu. Chúng ta rõ ràng nhìn thấy hai người, người thứ nhất là Phật Thích Ca Mâu Ni, đêm nhìn sao sáng, Ngài thực sự buông bỏ. Nhất thời buông hết. Tức là buông bỏ tất cả khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, đôn ngộ, đôn chứng ngay trong một niệm. Đây không phải là người bình thường có thể làm được. Ở Trung Quốc nhân vật tiêu biểu chư vị đều đã biết, thiên tông Lục tổ Huệ Năng, Ngài và Phật Thích Ca Mâu Ni giống nhau, cũng là nhất thời đôn xả, đôn ngộ, đôn chứng. Phật Thích Ca Mâu Ni khai ngộ lúc 30 tuổi, Huệ Năng đại sư khai ngộ năm 24 tuổi. Người ta hay, trong một niệm có thể buông bỏ tất cả. Đương nhiên Phật Thích Ca Mâu Ni là hàng tái lai. Trong Kinh Phạm Võng nói rất hay, ngài lần này đến trái đất thị hiện thành Phật, là lần thứ 8000. Vậy chúng ta hiểu được, Phật A Di Đà đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, kiến lập Thế giới Cực Lạc này để độ chúng sanh, bao nhiêu lần rồi? Tôi nghĩ tuyệt đối không phải là lần thứ nhất. Đạo lý này phải hiểu được không phải là lần thứ nhất. Thế Gian Tự Tại Vương và Ngài hai vị này ở đó một vị hát một vị họa, đó là biểu diễn cho chúng ta xem. Sự đôn ngộ của Huệ Năng đại sư, đó là người bình thường sao? Người bình thường nhất định làm không được, đều là người tái lai biểu diễn.

Ngày xưa tôi ở Đài Trung học tập kinh điển với Lý, thầy giáo liền nói với tôi, từ xưa đến nay, rất nhiều vị Phật Bồ Tát thị hiện tại nhân gian, có vị thị hiện người xuất gia, có vị thị hiện người tại gia, chúng ta phàm phu mắt thịt không nhận biết được. Nếu như không có những người này thị hiện, chúng sanh tạo những ác nghiệp này, thì trái đất này đã bị hủy diệt từ lâu rồi. Họ đến thị hiện trú tại nơi này, những người tạo

những tội nghiệp này nhờ phước của họ, trên trái đất tuy có thiên tai, vẫn không đến nỗi hủy diệt. Vì sao vậy? Vì có Thánh nhân trú tại nơi này, có người đại tu hành trú tại nơi này. Những lời này chúng ta có thể tin tưởng. Trước đây người ta có thể tin tưởng, hiện nay người ta không tin nữa, bất luận là họ tin hay không đây vẫn là sự thật, chứ không phải là giả. Học Phật phải thật làm! Đọc kinh không được, đọc có nhiều hơn nữa cũng vô dụng. Quý vị hét rách cổ họng cũng uổng công. Làm thế nào để tâm thái chuyển biến trở lại. Chuyển mê thành ngộ, vậy là hữu dụng rồi, đây là thật học, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, kinh giáo ở đây dẫn dắt chúng ta, điều quan trọng nhất là chúng ta có thể tùy theo kinh giáo dẫn dắt mà chuyển biến. Vậy là đúng rồi.

Quý vị xem mấy năm nay, người Mỹ quay bộ phim 2012 này, mọi người xem rồi rất hoảng sợ. Cho rằng ngày tận thế đến rồi. Người Mỹ biết là giả thôi. Đó chỉ là kỹ xảo biểu diễn phim ảnh dường như rất giống thật. Nhưng sự việc này thực sự dẫn đến người trên toàn thế giới rất nhiều chuyên gia học giả thảo luận vấn đề này, đây là một đoạn của ông Bladen: lời dự đoán về tai nạn năm 2012 là ông Bladen cự tuyệt chấp nhận, ông cho rằng 2012 là khế cơ tốt nhất để toàn nhân loại bỏ ác làm thiện, cải tà quy chánh. Tất cả mọi người nên đoan chánh tâm niệm, dẫn dắt thế giới đi đến con đường tốt đẹp hơn. Vậy nếu chúng ta hỏi, tất cả con người trên thế giới này có thể đoan chánh tâm niệm chăng? Có thể cải tà quy chánh chăng? Nếu như có thể, thế giới này sẽ vô cùng tốt đẹp, vấn đề gì cũng không có nữa. Ông ta nói hoàn toàn tương đồng với đạo lý mà trong kinh Phật nói. Nếu như không thể thay đổi, thiên tai này có thể có hay không? Dường như có một nửa các nhà khoa học nói rất có khả năng, một nửa các nhà khoa học cho rằng không thể có. Có một nửa cho rằng có thể. Chúng ta những người học Phật thì không giống với cách nhìn của họ lắm, họ dùng số liệu khoa học để nói, chúng ta thì căn cứ theo lợi giáo huấn của Phật, Phật cũng có y cứ. Y cứ đó chính là “tâm hiện thức biến”, “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, nếu như cư dân trên trái đất đều là thượng thiện nhân. Tiêu chuẩn thiện ác này là dùng Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh, nếu như là người thượng thiện, nói cho quý vị biết, trái đất lập tức biến thành Thế giới Cực Lạc. Chúng ta cũng không cần niệm A Di Đà Phật để vãng sanh Tây phương Tịnh Độ nữa, đây chính là Tịnh Độ. Nếu như những chúng sanh cư trú trên trái đất này, vẫn là mê hoặc điên đảo, vẫn là không thể chấp nhận, không thể tin tưởng, tiếp tục không ngừng tạo ác nghiệp, vậy chúng ta liền biết, trong kinh Phật thường nói: tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển. Môi trường cư trú của chúng ta tùy theo ý niệm của chúng ta mà chuyển. Những ý niệm nào? Trong Kinh Lăng Nghiêm nói rất rõ ràng. Ý niệm tham chiêu cảm đến là thủy tai, nước biển dâng cao. Ý niệm sân nhuế chiêu cảm đến là nhiệt độ tăng cao, hiện tại nhiệt độ trên trái đất không ngừng dâng cao, chiêu cảm đến núi lửa phun trào. Những kiểu hạn hạn này đều thuộc về sân nhuế. Ngu si chiêu cảm đến là phong tai, ngao mạn chiêu cảm đến là địa chấn. Cho nên Phật dạy con người, cần tu giới định tuệ, dập tắt tham sân si, như vậy thiên tai mới không còn nữa, đối với môi trường đem đến thiên tai nhiều như vậy, đối với

thân thể của chính mình cũng là tật bệnh. Bệnh của quý vị có bệnh nóng, bệnh lạnh. Bệnh nóng là sân nhuế, bệnh lạnh là tham lam. Luôn không tách rời khỏi tham sân si mạn nghi. Cho nên tôi thường nói, bởi vì chúng tôi cũng thấy có một số người thông linh, tôi gặp rất nhiều, trị bệnh. Không cần dùng thuốc trị bệnh có thể trị lành bệnh. Thật vậy sao? Nếu như là thật thì luật nhân quả bị lật đổ rồi, lời Phật nói không còn linh nữa. Nhưng có lúc thực sự dường như có hiện tượng này. Vậy quý vị phải hiểu, đó là tạm thời thôi, không phải nhổ tận gốc bệnh căn của quý vị. Cho rằng đau đầu trị đầu, đau chân trị chân, nhất thời lành thôi, qua hai ngày không phải lại đau lại rồi sao? Đạo lý là gì? Trong giáo lý Đại thừa nói với chúng ta: tham sân si mạn nghi. Nghi này là hoài nghi đối với Thánh giáo, đây là gốc của bệnh. Phương pháp mà quý vị dùng giúp người trị bệnh, có thể nhổ tận gốc của bệnh không? Nếu như gốc của bệnh nhổ được rồi, thì bệnh của họ thực sự sẽ không còn nữa, đó là thực sự chữa lành rồi. Chưa nhổ lên được, quý vị chỉ là họ đau ở đâu, quý vị có thể làm cho họ ngừng đau ở đó thôi, tham sân si mạn không nhổ tận gốc được, tham sân si mạn là nguyên nhân của bệnh. Nhân nếu như gặp được duyên, bệnh liền xuất hiện.

Duyên là gì? Duyên có nội có ngoại. Nội duyên oán hận não nộ phiền, đây là phiền não của quý vị, ngoại duyên tài sắc danh thực thù, mấy thứ này vừa kết hợp lại thì sẽ bị bệnh thôi, bệnh của thân thể đã đến rồi, núi sông đất đai bên ngoài đều thay đổi. Đó chính là thiên tai xuất hiện liên tục. Quý vị nghĩ xem, quý vị dùng những phương pháp đó, phải chăng có thể nhổ tận gốc những thứ này? Nhân chưa nhổ lên được, duyên cũng chưa nhổ lên được, quý vị không thể tiêu trừ oán hận não nộ phiền, quý vị không thể tiêu trừ tài sắc danh thực thù, quý vị làm sao có thể trị lành bệnh được? Cho nên sự trị bệnh đó chúng ta hiểu được, đó là trị ngọn không phải là trị gốc, là trị nhất thời, không phải là đoạn gốc. Làm cho quý vị cảm thấy rất tốt, cảm giác bệnh của mình không còn nữa. Không lâu sau, vài tháng đã bệnh lại, hoặc là lâu hơn một chút thì vài năm sau lại bệnh lại. Vì sao vậy? Vì nhân duyên bệnh của họ vẫn còn, quý vị chưa đoạn được nó, cho nên đạo lý này quý vị phải hiểu. Như thế quý vị đối với tất cả việc trị bệnh, sẽ không cảm thấy kỳ lạ nữa.

Trung y rất tuyệt, kinh nghiệm năm ngàn năm, lúc tôi còn trẻ khoảng hai mươi mấy tuổi, thầy Phương Đông Mỹ nói với tôi, thầy nói đông y có kinh nghiệm năm ngàn năm, tây y chỉ có ba trăm năm, thời thế chiến thứ hai, may mắn phát minh ra thuốc kháng sinh, cứu được mạng cho tây y. Nếu như không có thuốc kháng sinh, tây y từ lâu đã không còn nữa. Thầy nói ông tin tưởng tây y hay là tin tưởng đông y? Hiện tại đông y thực sự cũng có vấn đề, không phải đông y có vấn đề mà thầy thuốc có vấn đề, họ không thực sự học cho tốt, vấn đề ở đây vậy. Thực sự học đông y tương đối khó khăn. Tôi ở Đài Trung, thầy giáo tôi là một người rất giỏi về đông y, là lão cư sĩ Lý Bình Nam. Tôi thực sự muốn học theo thầy. Thầy nói với tôi: tuổi ông đã quá rồi. Thầy nói nếu như ông chưa đến 20 tuổi, tôi nhất định sẽ dạy ông. Ông năm nay đã 30 tuổi, muộn quá rồi. Học tập đông y ít nhất phải công phu mười năm trở lên. Ngày xưa

đông y Trung Quốc là đời này truyền qua đời khác. Trẻ con từ hai ba tuổi chúng đã xem chân đoán, xem trị bệnh. Trẻ con ba bốn tuổi chúng đã rất rõ ràng về huyết đạo. Người lớn hỏi chúng, chỉ ra huyết đạo, chúng đều có thể chỉ ra được. Cho nên từ nhỏ đã thấy rồi. Thời đó thầy thuốc tốt, thuốc cũng tốt. Hiện nay con người không có phước báo, tạo nghiệp nặng quá. Cho nên thầy thuốc đông y giỏi không dễ dàng gặp được nữa, có thể gặp, không thể cầu, thuốc men đều có vấn đề, thuốc giả nhiều quá. Đất đai hiện nay rất nhiều loại cây thuốc không thể sinh sống. Vì sao vậy? Đất đai bị thuốc trừ sâu, phân bón làm độc hại rồi. Thảo nhưỡng có độc, quý vị nói xem còn cách gì nữa?

Đoạn sau của Kinh Vô Lượng Thọ đức Phật nói, đó là nói về hiện tại, người hiện tại “uống đắng ăn độc”, chúng ta đọc đến đoạn này cảm nhận vô cùng sâu sắc, người hiện tại có gì hạnh phúc đâu? Ép bản thân chúng ta phải xuống ruộng mà cày cấy. Như vậy mới yên tâm. Hiện tại trong thực phẩm chay cũng có thuốc trừ sâu, phân hóa học, ăn mặn thì khỏi phải nói rồi, việc đó càng nghiêm trọng hơn. Quý vị nếu như nhìn thấy, quý vị sẽ sợ hãi. Quý vị tận mắt nhìn thấy quý vị sẽ không dám ăn thịt nữa. Nước biển trong biển có độc, cho nên trong hải sản vấn đề rất nghiêm trọng, rất nhiều bệnh tật đều từ ăn uống mà có, bệnh từng khẩu nhập! Làm thế nào? Đức Phật dạy chúng ta giống như ý nghĩa lời của ông Bladen nói vậy: thay đổi tâm thái. Vì sao vậy? Cảnh tùy tâm chuyển. Nhà Phật nói: tâm thanh tịnh là một hệ miễn dịch tốt nhất con người chúng ta, tâm thanh tịnh nó sẽ không lây nhiễm vi rút, tâm đại từ bi có thể hóa giải vi rút, cho nên thanh tịnh từ bi gia hộ quý vị bình an. Thế giới ngày nay không phải một quốc gia nào, một địa phương cục bộ nào, không phải vậy, toàn thế giới dường như không có ngoại lệ. Trái đất này nhỏ quá, tin tức rất phát triển. Ngày nay tư tưởng nhân loại bất thiện, ngôn hạnh bất thiện là một vấn đề lớn phổ biến ở thế gian, không cục hạn ở đâu cả. Cho nên chúng ta dùng tâm lượng gì để đối đãi, đây là vấn đề lớn.

Những năm thập niên 70 vào thế kỷ trước, Tiến sĩ Townenbe người Anh đã nói, muốn giải quyết vấn đề xã hội thế kỷ 21, chỉ có học thuyết Không Mạnh và Phật Pháp Đại thừa, quý vị có tin tưởng không? Nó là thật sao? Tôi hỏi qua rất nhiều người, hơn nữa thực sự là người có nghiên cứu đối với đối với văn hóa truyền thống, bao gồm cả người nước ngoài, họ không dám đoán định. Nếu như hỏi học thuyết Không Mạnh là gì? Nói một câu thôi. Phật Pháp Đại thừa là gì? Không cần nhiều lời, một câu thôi. “Không nói thành nhân, Mạnh nói thủ nghĩa”, dùng hai chữ nhân nghĩa. “Đạo của phu tử, chỉ là trung thứ mà thôi”. Chúng ta dùng bốn chữ có thể đại diện được. Văn hóa truyền thống xưa, nhân nghĩa trung thứ, có thể giải quyết vấn đề của thế giới không? Có thể.

Nhân là yêu người. Trong nhân bao gồm cả hiếu đễ. Hiếu đễ, nó là gốc của Nhân, bao gồm hiếu đễ. Nghĩa là hợp tình, hợp lý, hợp pháp. Chúng ta có thể tuân thủ, có thể học tập. Trung, trung là không thiên lệch tà vạy, tâm của quý vị ngay thẳng, hành vi

ngay thẳng, tiêu chuẩn thiên tà là giáo huấn của Thánh nhân, quý vị có thể giữ được, đối với tất cả mọi người bất luận họ phạm tội như thế nào, phải tha thứ cho họ, là thứ! Không nên trách mắng họ. Vì sao vậy? Họ chưa được giáo dục. Trong xã hội này họ làm sao mà không trở thành xấu xa được? Nếu như họ không trở thành xấu xa họ là Phật Bồ Tát tái lai rồi, họ là đại thánh đại hiền, nếu không thì họ chắc chắn sẽ trở nên xấu xa, đây là cái thùng nhuộm, cho nên tất cả đều nên tha thứ.

Nói chung, “việc làm không như ý, phải xét lại bản thân”, thường thường hồi quang phản chiếu, nhìn lại bản thân, quý vị liền có thể thông cảm được cho người khác, không truy cứu, lỗi lầm như thế nào cũng không cần truy cứu, cũng không cần để ở trong lòng, làm tấm gương tốt cho người khác noi theo, cảm hóa họ, hi vọng họ cải tà quy chánh, vậy là người tốt rồi. Nếu như có tâm trách mắng người khác, tâm của quý vị sẽ không đủ đôn hậu. Họ có lỗi lầm quý vị theo đó thì cũng có lỗi lầm, quý vị sai rồi, đây là trung thứ. Cho nên dùng bốn chữ này, thực sự lời của Townenbe nói không sai tí nào. Đại thừa chúng ta cũng dùng bốn chữ, “chân thành từ bi”, lời của Townenbe nói không sai! Xử thế đối người tiếp vật, nhất định phải chân thành. Họ lừa mình, mình dùng tâm chân thành đối với họ, dùng tâm từ bi tiếp vật. Đại thừa và Không Mạnh ý nghĩa rất gần nhau, thực sự có thể giải quyết những vấn đề tai nạn của thế giới 21, giúp đỡ tất cả mọi người, đây là lời của Bladen đã nói, giúp tất cả mọi người bỏ ác làm thiện, cải tà quy chánh, xã hội được cứu rồi. Thực sự được sao? Thật được. Chúng tôi từng đã làm thí nghiệm, tại tiểu trấn Thang Trì An Huy, từng làm thí nghiệm ba năm, vô cùng hữu hiệu, vô cùng hữu ích. Tật bệnh và tai nạn là liên đới, là tương thông, có quan hệ mật thiết. Chúng ta làm thế nào để trước là bảo hộ bản thân, bảo vệ sự mạnh khỏe của mình, bảo vệ môi trường cư trú của mình, giảm thiểu tai nạn, tôi tin tưởng mỗi người đều có ý nguyện này. Quý vị phải thực sự chịu học. Trong kinh giáo Đại thừa, trong Không Mạnh thực sự có phương pháp để đối trị. Chúng ta nói nhiều lời như vậy đều là nói rõ trong Pháp Tập Kinh, Bồ Tát ma ha tát được thiên nhãn của Chư Phật Như Lai. Lại nữa trong Đại Trí Độ Luận nói: thiên nhãn thấy suốt, tức bất động mà khắp cả, mười phương không đến, tỳ kheo cũng không đến. Như thiên nhãn của Phật, mười phương quốc độ đều trong một lúc mà nhìn thấy hết. Chúng ta đọc tiếp đoạn này.

Sau đây là giải thích của Hoàng Niệm Lão. Theo trên kinh luận, có thể biết Pháp Tạng Bồ Tát ma ha tát, thừa oai thần của Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai gia bị mà được thiên nhãn như Phật. Nên có thể bất động mà thấy khắp mười phương, những quốc độ Phật thuyết đều thấy rõ hết. Lời này là thật không phải giả, nhưng rất không dễ hiểu. Vì sao vậy? Vì không phải là cảnh giới của chúng ta, Phật nói với chúng ta, thời gian và không gian không phải là thật.

Quý vị xem chúng ta học Phật, lúc mới sơ học học Bách Pháp Minh Môn, trong Bách Pháp Minh Môn đã nói rất rõ về điều đó. Thời phân chính là thời gian, phương

phân chính là không gian, hai pháp này đều thuộc về hai mươi bốn pháp bất tương ưng, thế nào gọi là bất tương ưng? Nó không tương ưng với tâm pháp, cũng không tương ưng với tâm sở pháp, cũng không tương ưng với sắc pháp. Nhưng nó là hiện tượng giả do tâm, tâm sở, sắc pháp sản sanh ra. Dùng lời hiện tại để nói gọi là khái niệm trừu tượng, nó không phải là thật, quý vị không thể nói nó không có, quý vị cũng không thể nói nó thật có. Nếu như chúng ta có năng lực đột phá tầng không gian, thì hiện tượng này không có nữa. Thời gian không có, chính là không có trước sau, quá khứ vị lai không có; không gian không có, nói cho quý vị biết là cự ly không còn. Mười phương vô lượng vô biên những quốc độ Phật này ở đâu? Đều ngay trước mắt. Cự ly không có nữa. Cho nên tất cả những quốc độ chư Phật trong mười phương ba đời, Bồ Tát Pháp Tạng đều nhìn thấy hết. Vậy những tầng không gian này từ đâu mà đến? Đây chính là nói rõ hai mươi bốn pháp bất tương ưng từ đâu mà đến. Là từ trong vọng tưởng phân biệt chấp trước của quý vị mà biến hiện ra. Quý vị có thể đoạn trừ được vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, nó liền không còn nữa, nó không phải là thật.

Trong Kinh Kim Cang nói rất hay: “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”. Không những lục đạo là hư vọng, tứ thánh pháp giới cũng là hư vọng, còn bao gồm cả Cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật cũng là hư vọng. Bởi vì Phật không nói Cõi Thật báo là ngoại lệ, không có nói vậy. Cõi thật báo làm sao mà hư vọng được, cõi thật báo bất sanh bất diệt mà. Thực sự mà nói là nó có sanh diệt. Trong kinh Đại thừa nói với chúng ta: Quý vị phá nhất phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, thập pháp giới không thấy nữa, giống như một giấc mộng vậy, quý vị tỉnh lại rồi, tỉnh lại rồi vừa thấy thế gian này, đây là cõi Thật báo trang nghiêm. Cõi Thật báo trang nghiêm đích thực là không có thay đổi. Cõi thật báo hiện tiền, cõi thật báo sanh rồi, nó không có thay đổi. Vì sao nó không có thay đổi? Nó chỉ có duy tâm sở hiện, nó không có duy thức sở biến. Bởi vì thức đã chuyển trở lại rồi. Chuyển bát thức thành tứ trí, cho nên nó không có thay đổi. Người ở Thế giới Cực Lạc trường thọ, thọ bao lâu? Nói đại khái thì khoảng ba đại a tăng kỳ kiếp. Vì sao có cách nói như vậy? Họ ở cõi Thật báo trú thời gian dài như vậy, tập khí vô thi vô minh đoạn tận rồi, tập khí vô thi vô minh không có phương pháp để đoạn trừ, chỉ là mặc kệ nó thôi, tự nhiên sẽ không còn nữa. Để cho thời gian đào thải nó. Thời gian này phải lâu như vậy, phải ba a tăng kỳ kiếp. Vô thi vô minh đào thải hết rồi hoàn toàn không còn nữa, quả vị này sẽ không gọi là Đẳng giác mà gọi là Diệu giác. Diệu giác có ở cõi Thật báo trang nghiêm không? Không. Họ đến đâu rồi? Họ đến Thường tịch quang rồi. Thường tịch quang là tự tánh. Nói cách khác, viên mãn trở về tự tánh rồi. Tự tánh không phải là tinh thần, cũng không phải là vật chất. Nó có mặt khắp nơi, có mặt mọi lúc.

Huệ Năng đại sư lúc kiến tánh nói ra năm câu, nói với chúng ta tự tánh như thế nào. Ngài nói rất đơn giản, không nói tỉ mỉ. Chính là “đâu ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”, tự tánh là thanh tịnh, không bị nhiễm ô. Chúng ta hiện tại tự tánh có bị nhiễm ô không? Cũng không có. Nhiễm ô là A lại da có nhiễm ô. Tự tánh không bị nhiễm ô, là

thanh tịnh. “Vốn không sanh diệt”, nó thực sự không sanh không diệt. Cho nên trong kinh giáo gọi nó là đại bất niết bàn. “Vốn tự đầy đủ”, tuy cái gì nó cũng không có, nhưng đầy đủ trí tuệ đức tướng viên mãn. Cho nên quốc sư Hiền Thủ trong Hoàn Nguyên Quán gọi nó là “tự tánh thanh tịnh viên minh thể”, gọi là viên minh. Minh là trí tuệ, viên là đức tướng. “Vốn không dao động” chính là tự tánh vốn định. “Năng sanh vạn pháp”, tất cả vạn pháp là từ nó mà sanh ra. Nó thứ gì cũng không có, những thứ được nó sanh ra gọi là vạn pháp kia, quý vị phải hiểu được vạn pháp được sanh ra, tướng có tánh không, sự có lý không, nhân quả có, đến lúc minh tâm kiến tánh nhân quả vẫn còn. Đến lúc tập khí vô thi vô minh đoạn tận rồi, nhân quả liền không còn nữa. Vì sao vậy? Họ trở về với Thường tịch quang thì không còn nữa. Ngày mà A lại da xuất hiện thì nhân quả liền hiện tiền, khởi tâm động niệm rồi. Ý niệm thứ nhất không có nhân quả, niệm thứ hai có nhân, niệm thứ nhất là nhân, niệm thứ hai là quả. Niệm thứ hai là nhân, niệm thứ ba chính là quả. Nhân quả liền theo đó mà đến. Đạo lý này quý vị không thể không biết. Cho nên chư vị cổ đức thường nói: “vạn pháp giai không, nhân quả bất không”, lời này nói rất có lý. Nhân quả và A lại da là tương đồng, đồng sanh đồng diệt. Chuyển thức thành trí, nhân quả liền không còn. Trước lúc chưa chuyển A lại da thành đại viên cảnh trí, thì nhân quả tồn tại. Cho nên khởi tâm động niệm đều có nhân quả. Niệm của quý vị là nhiễm hay là tịnh, là thiện hay là ác, đều có báo ứng, bản thân quý vị không biết được, đợi lúc báo ứng hiện tiền thì quý vị hối hận cũng không kịp nữa. Những đạo lý, chân tướng này, trong kinh Phật nói là chư pháp tướng thật, đích thực chỉ có trong kinh giáo Đại thừa mới nói thấu triệt thôi. Vô cùng hiếm có, những nhà khoa học cận đại này, họ đang nghiên cứu phát hiện, nguyên khởi của vũ trụ, nguyên khởi của sinh mạng, nguyên khởi hiện tượng tinh thần và hiện tượng vật chất, nghiên cứu của họ và kinh Đại thừa giảng càng ngày càng gần nhau. Cho nên tôi tin tưởng sau hai ba mươi năm nữa, Phật Giáo ở thế gian này không còn gọi là tôn giáo, mà gọi là khoa học cao cấp, được các nhà khoa học thừa nhận, khẳng định rồi. Quý vị xem ba ngàn năm trước, Phật Thích Ca Mâu Ni nói, ba ngàn năm sau các nhà khoa học đã chứng minh được nó. Chứng minh đầu tiên chính là hiện tượng vật chất là giả, không tồn tại. Vật chất là thể nào? Chính là huyễn tướng do ý niệm tích lũy liên tục sản sanh. Đây là kết luận của các nhà khoa học. Quý vị xem, nó không phải là tất cả các pháp từ tâm tưởng sanh đó sao? Hiện tượng vật chất là từ tâm tưởng sanh, hiện tượng tinh thần vẫn là từ tâm tưởng sanh. Quý vị liền biết năng lượng của ý niệm này lớn biết bao! Ý niệm này của chúng ta nói là năng lượng mất đi là gì? Là tán loạn, tức là quý vị suy nghĩ lung tung. Quý vị nghĩ nhiều quá, phân tán rồi. Giống như ánh sáng vậy, quý vị tán quang rồi. Nếu như quý vị có thể dùng tia laser, đem quang thu thành một điểm, vậy thì sức mạnh sẽ rất lớn. Sức mạnh đó có thể làm tinh cầu thay đổi quỹ đạo vận hành của nó ở trong thái không. Quý vị có năng lực thay đổi nó. Quỹ đạo của trái đất trong thái không bị lệch lạc. Quý vị có năng lực chính là dùng ý niệm của quý vị có thể làm cho nó khôi phục lại, có năng lực lớn như vậy. Vậy trên trái đất phát sanh tai nạn nhỏ có nghĩa lý gì? Rất dễ dàng sửa đổi. Có thể có người nói rồi,

Phật Bồ Tát có năng lượng này, vì sao không cứu những người trên trái đất này? Điều này vừa mới giảng rồi, thầy thuốc họ có thể đến giúp quý vị trị bệnh một lúc, có thể làm cho tai nạn của quý vị giảm nhẹ, thời gian tai nạn rút ngắn, nhưng tham sân si của quý vị tạo nghiệp chưa đoạn, đó là nhân của tai nạn. Họ cũng là có thể trị ngọn, không thể trị gốc. Trị gốc phải nhờ bản thân, bản thân giác ngộ mới thực sự là gốc ngọn đều trị. Chúng ta cầu Phật Bồ Tát, đại tai nạn cầu, có cảm ứng hay không? Có cảm ứng. Trị ngọn. Cảm ứng rồi, bản thân rất vui sướng, Phật Bồ Tát gia hộ cho tôi. Qua hai ngày vọng niệm lại đến rồi, lại làm việc xấu nữa, lại đi cầu Bồ Tát, cầu nhiều thì không linh nữa. Người cùng tâm này, tâm cùng lý này. Quý vị từ từ mà suy nghĩ sẽ suy nghĩ thông được, không có ai nghĩ không thông. Đây là thật, không phải giả. Trong Phật Giáo không có mảy may mê tín nào cả. Cho nên đích thực thời gian không gian đã đột phá được rồi, liền tại nơi đây bất động, mười phương vô lượng vô biên quốc độ, tất cả đều hiện tiền. Giống như xem những kênh truyền hình vậy. Tôi xem từng kênh từng kênh một, đều ngay trước mắt. Chúng ta hiện tại xem kênh này là một hình ảnh, hình phẳng, đột phá tầng không gian nhìn thấy là hình lập thể, không phải là hình một chiều. Muốn xem một quốc độ Phật nào đó, thì quốc độ Phật đó liền hiện tiền. Cho nên tỳ kheo Pháp Tạng dùng thời gian thiên ức kiếp, thời gian dài như vậy, chọn lựa trong mỗi một thế giới, chọn thứ ưu tú nhất, tốt nhất, tạo thành Thế giới Cực Lạc. Nên sự đẹp đẽ của thế giới Cực Lạc là tập trung đại thành của mười phương ba đời tất cả chư Phật quốc độ, đại thành tốt đẹp. Như vậy mới vượt qua quốc độ của chư Phật. Chúng ta hiểu được đạo lý này, cùng một đạo lý này, tôi giảng thêm một chuyện nhỏ để chia sẻ với quý vị, chúng ta nói văn hóa truyền thống bị mất đi cả trăm năm rồi, cho nên hiện tại người không hiểu được văn hóa truyền thống, quý vị không thể trách họ, cha mẹ họ không hiểu, ông bà họ không hiểu, ông bà cố cũng không hiểu. Dường như hiểu được là cao tổ mới hiểu được một ít mà thôi, cũng tức là người của năm dân quốc thứ hai mươi trở về trước họ có được ấn tượng này. Năm Dân quốc thứ mười trở về trước người ta hiểu được, năm hai mươi trở về trước người ta có ấn tượng này, không phải rất hiểu thật. Ba mươi năm trở về sau dần dần sẽ không hiểu nữa, dần dần bị lãng quên. Đó là thời gian kháng chiến. Kháng chiến bắt đầu là năm thứ 26, đánh tám năm, văn hóa truyền thống bị đánh cho sạch luôn. Cho nên trong kinh Phật nói rất hay: “Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả”. Quý vị không thể trách người ta. Cho nên phải dùng “thứ đạo”, trung thứ để đối đãi với người, nhìn nhận sự việc này.

Chúng ta làm như thế nào để phục hưng văn hóa truyền thống? Đương nhiên chúng ta có được trường học này để bồi dưỡng là tốt, không có phước báo! Tôi một đời cũng muốn, muốn học, muốn dạy. Không có phước. Một đời sống cuộc sống lang thang, không có nhà. Tôi cũng rất được an ủi. Vì sao vậy? Phật Thích Ca Mâu Ni một đời cũng sống cuộc sống lang thang. Ngài mỗi ngày ngủ dưới gốc cây một đêm, tôi còn có một căn phòng nhỏ để ở. Đây là gì? Đây là phước báo chưa đủ. Học chỉ cần bản thân hiểu được phương pháp, bản thân tự học có thể thành tựu. Cổ nhân nói:

“thiên hạ không có việc khó, chỉ sợ người có tâm”. Có tâm đây là gì? Có chí. Nhà Phật nói có nguyện, có nguyện ắt thành. Quý vị thật muốn học, bắt đầu học từ đâu, điều này mới quan trọng. Phải bắt đầu học từ đức hạnh trước. Không Từ dạy học điều đầu tiên là đức hạnh, thứ hai là lời nói. Chính sự, văn học là việc về sau. Đức hạnh là số một. Trong đức hạnh là lấy hiếu kính làm gốc. “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng”. Hai câu đầu trong tịnh nghiệp tam phước của Quán Vô Lượng Thọ Kinh, là đại căn đại bản của pháp thế gian xuất thế gian. Quý vị không có căn này, quý vị sẽ không thành tựu, có dụng công hiểu được phương pháp bao nhiêu cũng không thể thành tựu, thành tựu có hạn thôi. Vậy nếu như quý vị có căn thì sự thành tựu đó sẽ khác. Học Nho thành tựu là Thánh hiền. Học Phật thành tựu là Phật Bồ Tát. Học đạo thành tựu là thân tiên. Đây là thật không phải giả. Cho nên quý vị hiểu phương pháp.

Đức hạnh, Nho, Thích, Đạo ba gốc này cảm chắc rồi. Một đời phải giữ gìn, cần thận duy trì, không thể làm cho mất đi. Thứ hai là phải học văn ngôn học cho rành, văn ngôn không khó. Phải chọn phương pháp học thuộc. Phương pháp này ở Trung Quốc dùng đã mấy ngàn năm rồi, rất có hiệu quả. Đọc thuộc cổ văn, đọc thuộc chú giải, có phân lượng đọc 100 thiên là đủ rồi. Một tuần đọc một thiên, hai năm liền hoàn thành. Đây là cơ sở, chính là cơ sở của văn hóa truyền thống xưa. Cơ sở đặt vững vàng rồi, thì phải nhớ kỹ một môn thâm nhập, trường thời huân tu, dùng thời gian mười năm, “mười năm đèn sách, một bước thành danh”, mười năm chuyên học một thứ, chuyên học một thứ là gì? là tam học giới định tuệ đều ở trong đó. Chuyên học một thứ là trì giới. Nhất môn thâm nhập là tu định. Định đến một trình độ nhất định liền khai mở trí tuệ. Thông thường nói là hàng lợi căn ba năm liền đắc tam muội. Kém hơn một chút tôi nghĩ bốn năm, năm năm tâm đã định, tám năm chín năm khai trí tuệ. Nếu là người căn lợi ba năm đắc định, năm năm liền khai trí tuệ. Trí tuệ khai rồi còn không nên thay đổi, nhất định phải tu nó cho đủ mười năm. Vì sao vậy? Quý vị được căn thâm đế cố, định công phải thêm sâu. Vậy huệ liền lớn rồi, trí tuệ lớn, không thể triệt ngộ, cũng có thể đạt được đại ngộ. Vừa ngộ, tất cả pháp họ liền tự nhiên quán thông. Một kinh thông rồi, tất cả kinh đều thông. Tất cả kinh này không phải là nói kinh Phật, tất cả những điển tịch quý vị đều thông hết. Vừa tiếp xúc liền thông rồi.

Ở Trung Quốc Huệ Năng đại sư là một tấm gương tốt nhất. Quý vị xem pháp thế gian xuất thế gian quý vị thỉnh giáo với Ngài, Ngài đều sẽ giảng cho quý vị rất rõ ràng, rất thấu đáo. Không có một thứ gì làm khó được Ngài. Đây là trí tuệ hiện tiền. Trí tuệ từ đâu mà có? Trong tự tánh vốn có. Phật trong Kinh Hoa Nghiêm có nói: tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai, bản thân quý vị vốn có. Dùng phương pháp giới định tuệ này, để khai phát ra trí tuệ đức tướng trong tự tánh của mình. Đây là phương pháp mà Ấn Độ cổ và lão tổ tông chúng ta dùng. Quý vị nếu như không tin tưởng phương pháp này mà học phương pháp của người nước ngoài, học một đời cái gì cũng không thông được. Đó là thật, nơi nơi đều có chướng ngại, vẫn không bằng một người chân thật niệm Phật. Chân thật niệm Phật, thực sự niệm Phật trung thực,

niệm ba năm họ cũng thông rồi, điều này không thể nghĩ bàn. Đến lúc đắc định, tầng thời gian không gian dần dần được hóa giải. Đến lúc trí tuệ hiện tiền, có thể nói là đại bộ phận đã được hóa giải. Xa gần không còn nữa, trước sau không có nữa. Điều này hoàn toàn tương đồng với điều Phật đã nói trong kinh. Sự việc này là thật, không phải là giả. Chúng ta hiểu được đạo lý này, tu hành cho tốt cũng có thể nhập vào cảnh giới này.

Câu dưới này nói: khởi phát nguyện thù thắng vô thượng, “khởi” cũng có nghĩa là “phát”, không còn gì cao hơn nữa, đó gọi là vô thượng. Nguyện của ngài phát rất lớn. Thù thắng là việc siêu tuyệt hi hữu nên nói là thù thắng. Hội Sớ viết: không có gì cao hơn nữa nên gọi là vô thượng. Siêu thắng các nguyện nên nói là thù thắng, gọi là trang nghiêm vô thượng, thọ lạc vô thượng vậy. Quang thọ vô thượng, danh hiệu vô thượng, sanh nhân vô thượng, lợi ích được vô thượng, là tổng 48 đại nguyện. Mấy câu này ý nghĩa rất sâu.

Quý vị xem vô thượng đã nói ra cho chúng ta vô cùng cụ thể, “trang nghiêm vô thượng”, trang nghiêm, người hiện tại nói là tốt đẹp. Thế giới Cực Lạc tốt đẹp, quốc độ của tất cả chư Phật đều không thể sánh bằng. Vì sao vậy? Vì giống như kiến trúc hiện nay, nó lựa chọn tất cả những tinh hoa trong kiến trúc, tốt đẹp nhất để xây dựng thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Quốc độ của chư Phật mười phương, tỷ kheo Pháp Tạng đi tham học, hiện nay người ta nói khảo sát, quan sát. Ngài không để sót một cõi nào. Phát nguyện này không thể nghĩ bàn! Không sót cõi nào, không phải xem một hai cõi mà thôi. Cho nên trang nghiêm vô thượng.

“Thọ lạc vô thượng”, quý vị hưởng thụ ở thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Lạc này có phải là rất vui vẻ hay không? Không phải vậy. Nếu như quý vị cảm thấy rất vui vẻ, thì đó là tình chấp, quý vị xem trong thất tình: hỷ nộ ái ố dục, đây là phiền não! Những phiền não này đều không có mới gọi là lạc, tức là thất tình ngũ dục toàn không có nữa, lạc này chúng ta nói không được. Quý vị cũng không lãnh hội được, không nhập vào cảnh giới này quý vị không hiểu được. Thực sự khế nhập cảnh giới này quý vị mới biết được. Tức là khổ lạc ưu hỷ toàn không còn. Đây là Phật nói năm loại thọ của lục đạo chúng sanh. Khổ lạc ưu hỷ toàn bộ không có nữa. Đây gọi là chân lạc. Cho nên lạc này không phải là lạc của khổ lạc. Có thể nói là được đại tự tại, thanh tịnh tự tại.

“Quang thọ vô thượng”, quang là quang minh, cũng đại biểu cho trí tuệ. Thọ rất dài, ba đại a tăng kỳ kiếp, từ sơ trú đến đẳng giác, trong thời gian dài như vậy không có thay đổi, con người không có những hiện tượng sanh lão bệnh. Thế gian chúng ta có suy lão, thế giới Cực Lạc không có, ba đại a tăng kỳ kiếp vĩnh viễn là trẻ mãi, thân thể vĩnh viễn cường tráng. Vì sao vậy? Họ không có thay đổi. Tức là họ không có phân biệt chấp trước, cho nên họ không thay đổi. Phải biết thân thể chúng ta lão hóa,

sẽ suy lão, đều là vì quý vị có ý niệm. Quý vị xem tuổi tác dần dần tăng lên, già rồi, họ có những ý niệm này. Một tiếng già rồi, họ thực sự liền già đi, việc là như vậy, già rồi liền nghĩ đến có bệnh, nghĩ đến bệnh bệnh liền có. Đến lúc bệnh nghĩ đến chết, chết liền đến. Toàn là từ tâm tưởng sanh! Thế giới Cực Lạc trước nay chưa từng có ý niệm này, không có quan niệm này. Cho nên họ cũng không già, họ cũng không bệnh, họ cũng không chết. Đến phẩm cuối cùng lúc sanh tướng vô minh tập khí đoạn tận, họ trở về với Thường tịch quang, gọi là Diệu giác vị. Đến lúc đó Cõi Thật báo trang nghiêm không còn nữa, tự tánh thanh tịnh viên minh thể hiện tiền. Hiện tiền rồi có khởi tác dụng hay không? Khởi tác dụng. Chúng sanh trong mười phương thế giới có cảm họ sẽ có ứng. Cần dùng thân gì để độ họ liền hiện thân đó. Nên biết hiện thân thuyết pháp họ không khởi tâm động niệm. Nếu như khởi tâm động niệm họ lại biến thành phàm phu rồi. Không có đạo lý này.

Phật Thích Ca Mâu Ni trú tại thế gian chúng ta tám mươi năm. Người Trung Quốc nói là hư tuế. Trong tám mươi năm này những việc Ngài làm, Phật Thích Ca Mâu Ni đích thực không có khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm đã không có thì làm gì có phân biệt chấp trước. Điều này nên biết. Đây là Phật Bồ Tát ứng hóa tại thế gian, khác với chúng ta! Hình dáng bên ngoài thì giống nhau, bên trong hoàn toàn khác nhau. Cho nên môi trường họ cư trú chúng ta không thể biết được. Chúng ta thấy bên ngoài hình như giống với chúng ta kỳ thực hoàn toàn khác nhau. Họ vĩnh viễn trú tại tự tánh, tự tánh vốn định. Giảng kinh thuyết pháp cho chúng ta, biểu diễn cho chúng ta. Vì sao vậy? Chúng ta có cảm, họ đến ứng. Họ tự nhiên có ứng. Giống như chúng ta đánh chuông đánh trống. Chúng ta đánh là cảm, âm thanh của nó là ứng. Nó không có tâm, không phải nó phải phân biệt một lúc xem quý vị đánh mạnh một tí, ta phải vang lớn hơn một tí; quý vị nhẹ tay một chút, ta vang nhỏ hơn một chút. Không có, hoàn toàn không có. Cho nên chúng sanh có cảm, họ liền có ứng. Chúng sanh không có cảm, họ liền không hiện nữa. Chúng ta nói họ đã diệt độ rồi, đi rồi.

Quang thọ vô thượng, “danh hiệu vô thượng”, đây là một pháp thù diệu vô cùng. Vì sao vậy? Họ dùng danh hiệu tiếp dẫn chúng sanh, danh hiệu chính là bốn chữ A Di Đà Phật. Thông thường chúng ta thêm hai chữ “nam mô”, nam mô là tiếng Ấn Độ, tiếng Phạn. Ý là quy y, quy mạng, lễ kính. Có nhiều ý nghĩa như vậy ở trong đó. Thực sự niệm Phật cầu sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Đại sư Liên Trì nói với chúng ta bốn chữ là đủ rồi. Tôi thực sự muốn đến Thế giới Cực Lạc, lời khách sáo thì miễn, nam mô là lời khách khí. Nếu như tín nguyện không kiên định, Tổ sư dạy quý vị thêm “nam mô”, kết duyên với A Di Đà Phật, tôi quy y A Di Đà Phật, tôi lễ kính A Di Đà Phật, tức dùng những từ cung kính này. Nếu như thực sự muốn đi, không cần khách khí nữa.

Trong Trúc Song Tùy Bút có một đoạn như vậy. Có người thỉnh giáo với Ngài: niệm Phật phải niệm như thế nào? Ngài dạy người nam mô A Di Đà Phật, người ta hỏi

Ngài bản thân Ngài niệm Phật như thế nào? Ngài nói tôi niệm A Di Đà Phật. Vì sao Ngài dạy người khác lại thêm hai chữ nữa? Ngài nói quý vị vẫn chưa muốn vãng sanh, tôi thực sự muốn vãng sanh, thực sự muốn vãng sanh nên không cần khách khí nữa. Thật làm! Nói ra như vậy, cho nên trước danh hiệu không có hai chữ nam mô.

“Chấp trì danh hiệu”, điều này trên kinh nói rất rõ ràng, rất thấu đáo.

Dùng danh hiệu, quý vị xem đơn giản như vậy, dễ dàng như vậy, liền có thể làm cho một phàm phu nhất phẩm phiền não đều chưa đoạn, tiếp dẫn đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, trú Cõi Thật báo trang nghiêm, điều này không thể nghĩ bàn. Pháp môn này đến đâu mà tìm được? Mười phương chư Phật Bồ Tát không có pháp môn này, cho nên chư Phật Bồ Tát đều rất từ bi, nhìn thấy quý vị có thể tiếp thu, nhất định đem pháp môn này dạy cho quý vị. Vì sao vậy? dạy cho quý vị, quý vị một đời liền thành tựu, quý vị rất nhanh liền thành tựu, quý vị học pháp môn khác không dễ dàng, rất khó! Khó ở đâu? Phiền não tập khí của quý vị chưa đoạn được. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước quý vị chưa buông bỏ được. Pháp môn này là dùng câu danh hiệu Phật này thay thế cho tập khí phiền não, quý vị phải hiểu đạo lý này, quý vị không hiểu đạo lý này, niệm A Di Đà Phật vẫn đang vọng tưởng, vậy là hết cách rồi, bị phá hoại hết, danh hiệu Phật này quý vị đã niệm vô ích rồi, nhất định phải niệm cho hết những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, để A Di Đà Phật ở trong tâm. Trong tâm không cho phép bất cứ thứ gì tồn tại. Quý vị vãng sanh Tịnh Độ tôi tin rằng nhất định sẽ không vượt qua ba năm, thì công phu của quý vị thành tựu rồi. Trong tâm có A Di Đà Phật, còn có những thứ khác xen tạp, vậy là không chắc chắn rồi. Vì sao không thể có những thứ khác? Tất cả những thứ đó đều không phải thật. Nên nhớ những lời trong kinh nói “phàm có hình tướng đều là hư vọng”. Không những tướng là hư vọng mà ý niệm cũng là hư vọng, tất cả những ý niệm đều là vọng niệm. Thế nào gọi là chánh niệm? Chánh niệm vô niệm. Không có bất cứ vọng niệm nào gọi là chánh niệm. Chúng ta trước khi nhập vào cảnh giới này, một câu A Di Đà Phật của chúng ta là chánh niệm của chúng ta, đến Thế giới Cực Lạc rồi, quý vị liền chứng đắc, thực sự chánh niệm.

“Sanh nhân vô thượng”, nhân vãng sanh, đích thực siêu việt tám vạn bốn ngàn pháp môn, siêu việt vô lượng pháp môn, không thể nào so sánh! Người thực sự niệm Phật thiên tai 2012 gì gì đó họ không quan tâm, không có việc gì! Thiên tai này do cộng nghiệp chiêu cảm, nếu như người trên thế giới này, những số liệu mà nhà khoa học cung cấp cho chúng ta, giống như lời của ông Bladen đã nói, ông Bladen nói toàn nhân loại bỏ ác hướng thiện, điều này thực sự không dễ dàng gì làm được, vậy làm cho chúng ta nhụt chí rồi, khoa học đưa ra số liệu này đem đến cho chúng ta tin vui. Họ dùng căn bậc hai của một phần trăm nhân khẩu trên toàn thế giới, dùng điều này làm số liệu. Nhân khẩu toàn thế giới khoảng 6,5 tỷ người. Căn bậc hai của một phần trăm khoảng 8 ngàn người, vẫn chưa đến 10.000 người, liền có thể cứu trái đất, liền có thể hóa giải thiên tai, là thật sao? Nhiều người tạo tội nghiệp như vậy, tám ngàn người

hành thiện, liền có thể cứu được trái đất sao? Chúng ta liền nghĩ đến ý niệm đó, một thứ là tán loạn, một thứ là tập trung, quý vị sẽ hiểu rõ đạo lý này. Tám ngàn người này thực sự có thể ý niệm tập trung, vậy thì năng lượng lớn biết bao? Đủ để hóa giải được những thiên tai trên trái đất. Cho dù không thể hóa giải nhưng cũng giảm nhẹ đi rất nhiều. Những người này biết tìm đâu ra? Tìm trong tín đồ Phật Giáo là đủ rồi. Người thực sự học Phật chứ không phải là người học Phật giả. Giả học Phật cũng vô dụng. Học Phật thật, thật học Phật, thật làm! Trước hết phải trì giới luật cho tốt. Chư vị nhất định không nên có tâm phân biệt. Đệ tử quy là Nho gia, chúng ta hà tất phải học nó. Cảm ứng thiên là của đạo giáo, tôi lại coi nó thành người một nhà, Vì sao vậy? quý vị xem Tịnh nghiệp tam phước “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng”, làm sao không thực tế được? Phật là vừa mới nêu ra, làm thế nào để thực tiễn? Đệ tử quy liền thực tiễn rồi. Tôi thực sự thực hiện Đệ tử quy cho tốt, hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, liền làm được. Đây là một không phải hai. Từ tâm bất sát, tôi liền thực tiễn được Cảm ứng thiên. Cảm ứng thiên thực sự làm được rồi, sát đạo dâm vọng những phiền não này quý vị liền dừng được hết. Cuối cùng là “tu thập thiện nghiệp”, quý vị không có cái gốc Đệ tử quy, Cảm ứng thiên trước đó, thì Thập thiện nghiệp quý vị không làm được. Quý vị xem hiện tại trên thế giới này, chúng ta thấy rất nhiều nơi tiếp xúc với rất nhiều đồng tu, người tại gia Thập thiện nghiệp làm không được, người xuất gia Sa Di Luật Nghi làm không được. Nói cách khác là giả, không phải là thật. Cho nên sự suy vi của Phật Giáo suy ở đâu? Suy do giới luật không còn, Phật Giáo liền không còn, lễ không còn thì Nho không còn, nhân quả không còn thì đạo liền không còn nữa. Chúng ta muốn cứu, luôn hi vọng chánh pháp cửu trú. Tìm ai? Tìm bản thân, tìm người khác, quý vị sẽ thất vọng. Chánh pháp cửu trú bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu làm từ bản thân mình. Tâm của mình chính, hạnh chính, thực tiễn bốn cái gốc Nho, Thích, Đạo, Thập thiện nghiệp đạo còn thêm Sa di luật nghi, ta đều có thể làm được hết, thì chánh pháp sẽ cửu trú. Người thực sự có thể làm được càng nhiều càng tốt, sức mạnh liền lớn rồi. Có sức mạnh của tám ngàn người vậy không tốt lắm rồi sao?

Tiền sĩ Giang Bồn người Nhật làm một thí nghiệm, điều này rất nhiều đồng tu đều hiểu được. Hồ Tỳ bà ở Nhật, hồ đó rất lớn thực sự giống như biển vậy, là một cái hồ. Có một eo biển, eo biển này là nước chết, nó không lưu thông. Cho nên nước trong eo biển này vừa dơ vừa thối, hơn hai mươi năm, họ làm thí nghiệm, tìm hơn ba trăm người, mời một vị lão pháp sư, một vị pháp sư hơn chín mươi tuổi, ở tại eo biển này, mọi người tập trung ý niệm để làm lễ cầu nguyện. Ý niệm gì cũng đều buông bỏ hết, chỉ có một niệm, ý niệm gì? Nước hồ sạch rồi, tôi yêu bạn, nước hồ sạch rồi! Chỉ niệm một câu này, hơn ba trăm người ở đó cùng lão hòa thượng niệm một tiếng đồng hồ, qua ba ngày nước hồ thực sự sạch sẽ, mùi hôi không còn, thực sự sạch sẽ. Nước sạch được nửa năm. Một lần hơn ba trăm người cầu nguyện, có thể làm cho nước hồ sạch được nửa năm. Giang Bồn cũng là bạn thân của tôi. Tôi nói với ông ấy, tôi nói tốt nhất hai tháng đi cầu nguyện một lần, làm một lần như vậy. Nước hồ đó không phải sẽ

vĩnh viễn sạch sẽ rồi sao? Cho nên sự cầu nguyện này tác dụng của nó thật tình mà nói, đây là làm ra một chứng minh nó là trị ngọn không phải là trị gốc.

Trị gốc như thế nào? Nếu như tâm những người này đều thanh tịnh, tâm thanh tịnh rồi, nước trong eo biển đó liền thanh tịnh. Đây là trị gốc. Biện pháp hiện nay đương nhiên trị gốc kiêm trị ngọn là việc tốt nhất. Trị gốc là dạy học, đoan chánh nhân tâm, khuyến hóa đại chúng không thể có ác niệm. Có ác niệm không những hại mình mà cũng hại người khác. Tội hại bản thân thì nhẹ, tội hại người khác thì nặng. Người ta vô tội lại bị quý vị hại. Món nợ này phải đổ lên đầu mình rồi. Phải hiểu được đạo lý này, quý vị thực sự đem những đạo lý này làm cho rõ ràng, cho thấu đáo rồi, thì tâm của quý vị tự nhiên liền ngay thẳng. Thời thời khắc khắc nhớ kỹ làm tấm gương tốt cho mọi người xem. Ý niệm, lời nói, việc làm của bản thân đều là tấm gương tốt cho tất cả chúng sanh. Tuyệt đối không cô phụ lời giáo huấn của Thánh nhân ba nhà Nho, Thích, Đạo. Quý vị chắc chắn không sai lầm, quý vị không phải mê tín. Quý vị đã tu phước lớn! Người khác nói quý vị mê tín, không sao cả. Tôi lúc mới học Phật tuổi tác còn rất trẻ. Tôi học rất chăm chỉ. Cấp trên, cộng sự, bạn bè của tôi đều chửi tôi, đều nói tôi mê tín. Tuổi còn trẻ như vậy làm sao lại mê như vậy? Dường như hết thuốc chữa rồi, mê quá. Sau đó xuất gia, người thanh niên này vậy là xong rồi. Trải qua hai mươi năm sau gặp lại nhau, mọi người nói, ông đi đúng đường rồi, đều nói tôi đi đúng đường. Vì sao vậy? Họ vừa về hưu thì già rồi, nhìn thấy tôi vẫn còn sôi nổi như vậy, không những tại Đài Loan sôi nổi, mà trên quốc tế tôi cũng hoạt động sôi nổi. Ông đi đúng rồi. Cho nên bản thân phải nhận biết. Hiện tại hoàng dương văn hóa truyền thống, hoàng dương Phật Pháp, khó khăn lớn nhất là người thông thường không nhận biết đối với văn hóa truyền thống, con người nói sao hay vậy, cho rằng những thứ này là những thứ ngày xưa, đều là lạc hậu, đều là thứ phong kiến, đều là thứ mê tín, không theo kịp khoa học tiên tiến ngày nay. Không ngờ rằng khoa học tiên tiến nhất so với Phật Pháp, thì khoa học đã lạc hậu rồi! Điều này rất đáng quý.

Tôi cũng là vô cùng vô cùng may mắn, 60 năm trước gặp được tiên sinh Phương Đông Mỹ, tôi học triết học với thầy. Ông giảng cho tôi một bộ triết học khái luận, chương cuối cùng là Phật kinh triết học, tôi mới bắt đầu nhận thức lại Phật Pháp từ đầu. Trước đó cho rằng là mê tín, là tôn giáo. Thầy giáo đem những thứ này giới thiệu cho tôi, câu đầu tiên liền nói: Phật Thích Ca Mâu Ni là nhà triết học vĩ đại nhất trên thế giới. Ông giới thiệu cho tôi như vậy. Triết học Phật kinh là đỉnh cao nhất của triết học toàn thế giới. Học Phật là sự hưởng thụ lớn nhất của đời người. Tôi tin tưởng lời thầy, tôi tin tưởng thầy không lừa tôi. Như vậy tôi mới đi vào cửa Phật. Thầy còn nói một câu, câu này rất quan trọng. Thầy nói Phật kinh triết học hiện tại không ở trong chùa chiền. Tôi hỏi vậy ở đâu? ở trong kinh điển. Trước đây người xuất gia trong chùa đều là người có đạo đức, đều là người đại học vấn, đó là người thật vĩ đại. Hiện tại họ không học nữa. Kinh điển tồn tại, họ không học nữa. Sự chỉ đạo này rất quan trọng, nếu như thầy không nói rõ cho tôi trước, tôi đến chùa mà tìm kiếm, nhìn thấy không

như vậy, tôi sẽ cảm thấy thầy giáo lừa tôi. Thầy giáo có thể là tín đồ Phật Giáo nên lừa tôi. Cho nên câu nói này nói vô cùng vô cùng quan trọng. Tôi mới hiểu được rằng tôi đến tự viện chủ yếu là mượn kinh sách để đọc. Thời đó kinh sách tìm không ra. Sáu mươi năm trước Đài Loan chưa lưu thông kinh sách. Cho nên rất nhiều người muốn đọc sách đều đi đến tự viện. Tôi thường đến chùa Thiện Đạo ở Đài Bắc. Nơi đó có phòng kỷ niệm của Thái Hư đại sư. Đó chính là lầu tàng kinh. Ở nơi đó có một số sách có thể mượn về xem được. Đại Tạng Kinh không thể mượn ra ngoài, thời gian có kỳ nghỉ liền chép kinh, điều này quan trọng!

Hiện tại tôi học sáu mươi năm rồi, tôi cảm ơn thầy giáo, tôi luôn luôn nhớ đến thầy giáo, không phải thầy giáo thì đời này làm sao tôi có được sự hưởng thụ cao nhất đời người? Hưởng thụ cao nhất không phải là địa vị, không phải là của cải, là an vui! Mỗi ngày pháp hỷ sung mãn, quý vị nói xem cuộc đời này có ý nghĩa biết bao, thật gọi là hạnh phúc mỹ mãn. Đây là thầy giáo cho tôi, chỉ ra cho tôi con đường như vậy. Tôi xuất gia là vị thầy thứ hai Chương Gia đại sư khuyên tôi, khuyên tôi học Phật Thích Ca Mâu Ni, cho nên bộ kinh Phật đầu tiên mà tôi đọc, theo Chương Gia đại sư, ngài bảo tôi xem Thích Ca Phổ, Thích Ca Phương Chí. Đây là quyển trước đây chép từ trong Đại Tạng Kinh ra, không có bản này để đọc, hiểu biết về Phật Thích Ca Mâu Ni. Trong xã hội ngày nay, chúng ta phải nhận thức lại từ đầu về văn hóa truyền thống Trung Quốc, phải nhận thức lại về ba nhà Nho, Thích, Đạo. Không thể có hiểu nhầm. Có hiểu nhầm họ không chịu thiệt, chúng ta chịu thiệt, nghiêm túc để học tập. Vì thế Trung Quốc từ xưa đến nay, hiện tại có người bàn đến chính trị, liền nói là phong kiến, là mê tín, chuyên chế. Những danh từ này không tốt, đó là không biết về truyền thống xưa, nhận thức về truyền thống, liền biết được Trung Quốc là thánh hiền, chính trị là xã hội thánh hiền. Tất cả đều là thánh hiền, kinh thương là thương nhân thánh hiền, làm công nhân là công nhân thánh hiền, dạy học là thầy giáo của thánh hiền, điểm này đều không giả, bởi vì giáo dục sơ cơ của người xưa là dạy quý vị học thánh, học hiền. Như vậy mới thực sự là hiểu biết. Vì vậy tiến sĩ Townenbe người Anh, hiểu biết về văn hóa truyền thống, ngày nay rất nhiều người Trung Quốc không bằng ông ấy. Quan niệm này phải sửa đổi lại, sau đó quý vị mới có thể tiếp thu được, quý vị mới thực sự đạt được lợi ích chân, thật từ những lời giáo huấn của cổ thánh tiên hiền.

Đoạn sau, lợi ích vô thượng, là tổng thể của 48 nguyện, thể của 48 nguyện, tức là trong đoạn kinh văn này. Từ trong đây mới có 48 nguyện sau này. Cho nên 48 nguyện cũng không phải từ không mà tưởng tượng ra, nó có căn cứ.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 186